TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Huyện K - Tỉnh Ninh Bình**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HSST
Ngày: 15/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: Ông Nguyễn Hữu Mạnh.
- ***Các Hội thẩm nhân dân***:

1. Ông: Vũ Kim Mỹ.
2. Ông: Nguyễn Thái Bảo.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan, Thư ký Toà án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K -Tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, Tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXXST-HS ngày 01/8/2018 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1987 tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Nơi ĐKHKTT: xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T1 và bà Phạm Thị T2; Vợ,con chưa có; tiền án, tiền sự : không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 25/4/2018(có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1975 ; trú tại xóm 10, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

*Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn C1 và anh Phạm Văn K(đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Nguyễn Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015 bằng hình thức chích hê rô in. Sáng ngày 24/4/2018, T điều khiển xe mô tô BKS 35F6 – 1073 đi từ nhà ở xã K, huyện Y đến khu vực nghĩa địa thuộc xóm 5, xã C, huyện K tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T gặp người đàn ông khoảng 50 tuổi và mua

được của người này một gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000đ rồi cầm bằng tay trái điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 8 giờ 25 phút khi đi đến đoạn đường thuộc xóm 4, xã C, huyện K, thấy vắng người nên dừng xe lại lấy trong người ra 01 bơm tiêm và 04 ống Novocain cùng với gói ma túy vừa mua được định sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện K phát hiện bắt quả tang thu giữ của bị cáo 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, 01 xe mô tô BKS 35F6 – 1073, 01 bơm tiêm loại 3ml, 04 ống Novocain 3%, 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ điều trị Methadol đều mang tên Nguyễn Văn T. Kiểm tra bên trong gói nhỏ thu giữ của của bị cáo là chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định trọng lượng được 0,27 gam ký hiệu M gửi toàn bộ đi giám định.

Bản kết luận giám định số 82/KLGĐ-PC54-MT ngày 25/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi tới giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2791 gam gửi giám định là ma túy, loại hê rô in.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS - KS ngày 20/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 16 đến 19 tháng tù.

Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận bản thân sử dụng ma tuý từ đầu năm 2015 bằng hình thức chích hê rô in. Sáng ngày 24/4/2018 bị cáo mượn xe mô tô của anh C là hàng xóm của bị cáo nói là đi đi có tí việc, sau đó dùng xe mô tô đi đến khu vực nghĩa địa xã C, huyện K tìm mua ma túy để sử dụng, tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi, đoán là người nghiện ma túy nên đã hỏi và mua được của người đó gói hêrôin với giá 100.000đ, bị cáo cầm trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe về nhà để sử dụng, khi tới đoạn đường bê tông thuộc xóm 4, xã C, thấy vắng người bị cáo dừng xe lấy 01 bơm tiêm và 04 ống Novocain ra ngồi xuống cạnh xe mô tô định sử dụng thì bị công an huyện K phát hiện bị cáo đang cầm gói ma túy trên tay trái, bị cáo đã tự giác giao nộp gói hê rô in cho cơ quan Công an và khai nhận đó là gói hê rô in bị cáo vừa mua nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản bắt người phạm

tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận với hành vi cất giấu trong người 0,2791gam Hêrôin nhằm mục đích sử dụng, bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và biết rõ nhà nước có những quy định xử lý nghiêm khắc đối với những người có hành vi liên quan đến ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi đi mua hêrôin tàng trữ để sử dụng cho bản thân, vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo trước pháp luật, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã tự giác giao nộp gói hê rô in cho cơ quan Công an; quá trình giải quyết vụ án bị cáo khai báo thành khẩn ; Bị cáo có bố đẻ là thương binh, được nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng Ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi ở khu vực nghĩa địa xã C, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được vì vậy cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an huyện K đã thu giữ chiếc xe mô tô BKS 35F6 - 0173 là xe bị cáo dùng làm phương tiện đi mua hê rô in nhưng chiếc xe đó là xe bị cáo mượn của anh Phạm Văn C, sinh năm 1975, trú tại xóm 10, xã K, huyện Y. Anh C khai chiếc xe trên do anh mua lại của người khác không có giấy tờ mua bán, chưa làm thủ tục sang tên và anh C không chứng minh được anh là chủ sở hữu hợp pháp vì vậy Công an huyện K đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để xác minh làm rõ và xử lý sau.

Số vật chứng còn lại là 01 phong bì niêm phong ghi số 82/2018/GĐMT bên trong có chứa vật chứng còn lại và vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ gói là giấy bạc màu vàng và vỏ phong bì niêm phong khi thu giữ vật chứng của bị cáo ; 01 phong bì bên trong có 01 bơm tiêm loại 3ml, 04 ống Novocain 3%, đây là vật không còn giá trị sử dụng, vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ điều trị Methadol đều mang tên Nguyễn Văn T là giấy tờ cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án vì vậy cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi tố tụng hoàn toàn hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 24/4/2018.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 82/2018/GĐMT bên trong có chứa vật chứng còn lại sau khi giám định ký hiệu M= 0,1792 gam và vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì có chữ ký giáp lai của bên giao, bên nhận và đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ gói là giấy bạc màu vàng và vỏ phong bì niêm phong khi thu giữ vật chứng của bị cáo ; 01 phong bì bên trong có 01 bơm tiêm loại 3ml, 04 ống Novocain 3%.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ điều trị Methadol đều mang tên Nguyễn Văn T.

Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND xã K;
- Bị cáo; người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh